TÒA ÁN ND HUYỆN T
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày: 24-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và bà Nguyễn Thị Trúc

***- Thư ký phiên tòa*:** ông Lê Ngọc Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện T, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Đào Hải Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2021/TLST-HS ngày 03/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Trọng H – Sinh năm 1993. Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Trọng Tr (đã chết) và bà Vũ Thị L; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 2.

Nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đã được xóa án tích.

Tháng 7 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện T ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tiền án: Tháng 2 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 24 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2020

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

***Người bị hại*:** bà Ngô Thị L, sinh năm: 1965; HKTT: Thôn T,xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các lài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/12/2020 Vũ Trọng H (H Nam), sinh năm 1995 điều khiển xe máy đến nhà Vũ Trọng H (H Trượng) sinh năm 1993 rủ đi mua ma túy về sử dụng. Do không còn tiền H (Trượng) bảo với H (Nam) sang nhà bà Ngô Thị L là hàng xóm trộm cắp lúa bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng, H (Nam) đồng ý. H (Nam) trèo tường rào ngăn cách giữa hai gia đình đi vào trong gian bếp lấy trộm lúa, còn H (Trượng) đứng ngoài cảnh giới. Vào bếp H (Nam) vác ra một bao lúa và di chuyển đến bờ tường chuyển qua cho H (Trượng), H (Trượng) đỡ, vác bao lúa di chuyển vào nhà thì bị bà L phát hiện, hô hoán mọi người. Thấy vậy H (Nam) chạy ra nơi để xe máy điều khiển bỏ trốn, H (Trượng) đem báo lúa vào chuồng lợn cất dấu và cũng bỏ trốn.

Đến tối cùng ngày H (Trượng) quay về nhà ngủ, sáng sớm ngày 03/12/2020 bắt xe bỏ trốn ra Hà Nội thì bị Công an xã T, huyện T phát hiện đưa về trụ sở lấy lời khai làm rõ.

Tại Công an xã T, Vũ Trọng H khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp 01 bao lúa đã trộm cắp.

Cùng ngày Vũ Trọng H (Nam) đến Công an xã khai báo về hành vi trộm cắp tài sản như lời khai của H (Trượng)

Ngày 09/12/2020, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Công an huyện Triệu Sơn định giá bao lúa nặng 45kg, giống lúa 225 trị giá 360.000đ

Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Vũ Trọng H, sinh năm 1993 có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", nên hành vi trộm cắp lần này của H đã đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với H về tội "Trộm cắp tài sản".

Đối với Vũ Trọng H, sinh năm 1995 không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên không cấu thành tội phạm.

Về cật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu 01 bao lúa nặng 45kg, giống lúa 225.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầy bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

*Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo Vũ Trọng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

-Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Hình phạt đối với bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/12/2020.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định ,là đối tượng nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

-Về dân sự: Người bị hại không có yêu cầu về phần dân sự nên không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận đối với Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/12/2020, do không có tiền để mua ma túy về sử dụng nên Vũ Trọng H, sinh năm 1993 bảo Vũ Trọng H, sinh năm 1995 đột nhập vào nhà bà Ngô Thị L ở thôn T, xã T, huyện T trộm cắp 01 bao lúa nặng 45 kg, giống lúa 225, trị giá 360.000đ

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vũ Trọng H đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, giá trị tài sản trộm cắp là 360.000đ. Do đó hành vi của Vũ Trọng H, phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều ra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân

của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo.

Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đối với Vũ Trọng H, sinh năm 1995, không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên không cấu thành tội phạm, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H là phù hợp.

[5] Về dân sự: Quá trình điều tra, bà L đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Vũ Trọng H, phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Vũ Trọng H**: **9** (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/12/2020.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án tỉnh TH;
- VKSND T;
- Công an T;
- Thi hành án DS T;
- Bị cáo;
- Người BH;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Lan